

Số: 103/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Giang, ngày 19 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ma Thị Nghi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Thế Phong

2. Ông Trần Quang Vinh

Căn cứ vào Điều 212, 213, 217, 218, 235, 244 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 18; khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Tại phiên toà các đương sự thuận tình ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh H

- Bị đơn: Chị Phan Thị T

Địa chỉ. Cùng trú tại: Tổ 08, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh H và chị Phan Thị T tự nguyện nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Hoàng A - Sinh ngày 07/3/2009 và Nguyễn Gia B - Sinh ngày 27/9/2011 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Phan Thị T không phải

cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Đình chỉ giải quyết về việc yêu cầu phản tố chia tài sản chung, công nợ chung lý do bị đơn xin rút yêu cầu phản tố không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ + Định giá: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền chi phí thẩm định + định giá là 2.000.000,đ (Hai triệu đồng) (Đã thi hành xong)

- Về án phí: Anh Nguyễn Thanh H tự nguyện chịu án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), anh H đã nộp theo biên lai thu số 0002419 ngày 12/01/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Trả lại chị Phan Thị T số tiền 21.000.000,đ (Hai mươi một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002487 ngày 29/3/2021.

Trả lại cho chị Phan Thị T toàn bộ tài liệu, chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án về việc chia tài sản chung, công nợ chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VPSNDTP H
- TA tỉnh HG
- Các đương sự.
- UNND phường N
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Thị Nghi